| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN A**<br>**TỈNH BÌNH ĐỊNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 29/2019/QĐST-HNGĐ | *AL, ngày 16 tháng 7 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2019/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2019, giữa:

**- Nguyên đơn:** anh Đinh Văn Th, sinh năm 1987.

**- Bị đơn:** chị Đinh Thị Ng, sinh năm 1991.

*Địa chỉ: thôn 2, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định.*

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Văn Th và chị Đinh Thị Ng

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: anh Đinh Văn Th và chị Đinh Thị Ng thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: anh Th, chị Ng cùng khai có 01 con chung tên Đinh Văn T, sinh ngày15/02/2007. Sau khi ly hôn anh, chị thỏa thuận giao cháu T cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Ng đến khi anh Th có yêu cầu

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Trong trường hợp cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng tiền nuôi con.

2.3. Về chia tài sản chung: Anh Th, chị Ng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Th chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST anh Th đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 008585 ngày 29/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A. Anh Th được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000đ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- UBND xã A - huyện A;
(Bộ phận thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án.

**THẨM PHÁN**

Đã ký

**Huỳnh Thị Giàu**